

Bản án số: 11 /2018/HS-ST
Ngày 23/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Đình Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Hưng

Ông Nguyễn Đình Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Nhâm - Thư ký Tòa
án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Diệp Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 262/2017/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 1 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Hồng N**, sinh năm 1988; HKTT: phường N, quận B, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số 20, dãy H, Ngõ 1, C B, xã T, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Phạm Bình M, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Trương Bích Y sinh năm 1968; có 01 con là Nguyễn Bảo P sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Bị can bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an quận Hà Đông từ ngày 10/11/2017 đến ngày 13/11/2017 và hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Danh chỉ bản số 531 lập ngày 13 tháng 11 năm 2017 do công an quận Hà Đông lập. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999; Địa chỉ: ngõ 191, tổ 14, đường T, phường T, quận N, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/11/2017, Phạm Hồng N đi cùng một số người trong gia đình đến chụp ảnh tại cửa hàng ảnh biển hiệu “Bé Yêu” ở Số 96, đường T, phường N, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Khi mọi người chụp ảnh xong, N thanh toán tiền tại tầng 1 với nhân viên của hiệu ảnh là chị Nguyễn Thị T A sinh năm 1999, trú tại phường V, quận H, thành phố Hà Nội, hết số tiền 388.000 đồng. N lấy tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho chị T A. Do không có tiền lẻ trả lại nên chị T A hỏi nhân viên khác của hiệu ảnh là chị Nguyễn Thị H sinh năm 1999, trú tại phường T, quận N, thành phố Hà Nội để đổi tiền lẻ trả lại cho N. Chị H kiểm tra ví của mình thấy trong ví có số tiền 2.200.000 đồng, nhưng không có tiền lẻ nên để ví xuống bàn cạnh chỗ N ngồi và tiếp tục làm việc, còn chị T A đi đổi tiền lẻ. Trong lúc đợi, N thấy mọi người trong hiệu ảnh đang mải làm việc và quan sát thấy chị H không để ý đến chiếc ví của chị để trên bàn. N lén lút mở ví của chị H lấy số tiền bên trong cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi ra phía cửa chờ chị T A về trả lại tiền thừa và cùng mọi người đi về. Khi về đến nhà, N bỏ số tiền vừa chiếm đoạt được của chị H ra đếm được 2.200.000 đồng, gồm 4 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, chị H chuẩn bị đi về và mở ví kiểm tra phát hiện mất số tiền bên trong nên đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Ngày 10/11/2017, Phạm Hồng N ra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tiền 2.200.000 đồng. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, giao trả chị Nguyễn Thị H số tiền 2.200.000 đồng đã thu giữ trong vụ án. Hiện chị H không có yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS- HS ngày 22 tháng 12 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Phạm Hồng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Có đủ căn cứ xác định Phạm Hồng N phạm tội trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội:

Áp dụng Khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Phạm Hồng N từ 6 đến 9 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và mong được áp dụng hình phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/11/2017, tại cửa hàng ảnh biển hiệu “Bé Yêu” ở Số 96, đường T, phường N, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Phạm Hồng N đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 2.200.000 đồng của chị Nguyễn Thị H. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

Bị cáo Phạm Hồng N không có tiền án tiền sự. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi và trả cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xét thấy việc cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Thị H đã nhận lại đủ số tiền 2.200.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Phạm Hồng N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

2. *Về án phí:* Bị cáo Phạm Hồng N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3 *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTPHN;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông ;
- Thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Văn